

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung kế hoạch xác định giá đất cụ thể trên địa
bàn tỉnh Bình Phước năm 2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 455/TTr-STNMT ngày 14/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung Kế hoạch xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2015 kèm theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Bổ sung tổ chức tư vấn xác định giá đất tại khoản 3, Mục III, Kế hoạch xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh năm 2015:

e) Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn đầu tư xây dựng thế hệ mới:

- Địa chỉ: Số 01 – 04, tòa nhà Amber Court, đường D9, Kp.7, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại: 0613.918070; 0168.619580.

- Website: <http://thamdinghiathehemoi.com>

2. Bổ sung các khu đất cần định giá đất cụ thể như sau:

a) Bổ sung các khu đất cần xác định giá đất cụ thể thuộc các dự án có đất phải thu hồi, GPMB tại Phụ lục 1, mục II (thị xã Đồng Xoài) kèm theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh. (Có Bảng tổng hợp kèm theo)

b) Bổ sung các khu đất cần xác định giá đất cụ thể làm cơ sở bán đấu giá quyền sử dụng đất tại Phụ lục 2, mục IV (huyện Chơn Thành) kèm theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh. (Có Bảng tổng hợp kèm theo)

Điều 2. Các ông/bà: Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 2;
- LĐVP, phòng: KTN; KTTH;
- Lưu: VT(HH362).





PHỤ LỤC 1:
DANH SÁCH CÁC KHU ĐẤT CẦN XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ THUỘC CÁC DỰ
ÁN CẢI THIỆN ĐẤT CẦN THU HỒI, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG (bổ sung)

(Kèm theo Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 24/ 8 /2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	SL khu đất cần định giá	Vị trí	Đvt	Diện tích	Tổng giá trị ước tính (đồng)	Ghi chú
II	Thị xã Đồng Xoài (bổ sung)	1		m2	6.000,0	600.000.000	
	Xã Tiến Thành			m2			
	Xây dựng công thoát nước ngoài hàng rào KCN Đồng Xoài II		Áp 4	m2	6.000,0	600.000.000	

PHỤ LỤC 2:
DANH SÁCH CÁC KHU ĐẤT CẦN XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ ĐỂ ĐÁU GIÁ ĐẤT (bổ sung)

(Kèm theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 24/ 8 /2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	SL khu đất cần định giá	Vị trí	Đvt	Diện tích	Tổng giá trị ước tính (đồng)	Ghi chú
IV	Huyện Chơn Thành (bổ sung)	2			5.822,0	2.451.125.000	
1	Lô đất Bru điện cũ		TT. Chơn Thành	m2	84,0	264.600.000	
2	Lô đất văn phòng áp 1 cũ		Minh Thành	m2	85,5	64.125.000	
3	Khu đất phân lô dân cư (trạm y tế trại 797 cũ)		Minh Long	m2	1.452,5	232.400.000	
4	Khu đất phân lô dân cư Trung tâm hành chính xã Thành Tâm		Thành Tâm	m2	4.200,0	1.890.000.000	